TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 09/2025/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 17 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 296/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2024 về việc *"ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thùy L, sinh năm 1994; nơi thường trú: thôn A, xã L1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: tổ 2, khu 1, phường H1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1995; nơi thường trú: thôn A, xã L1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, các khoản 1, 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82, khoản 2 Điều 83, Điều 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thùy L và anh Phạm Văn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Phạm Vũ Phúc Kh, sinh ngày 14-9-2018 cho chị Vũ Thùy L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên. Anh Phạm Văn Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Phạm Vũ Phúc Kh là 2.500.000 đồng *(hai triệu năm trăm nghìn đồng)*/01 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02-2025 cho đến khi con chung Phạm Vũ Phúc Kh thành niên. Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vũ Thùy L và anh Phạm Văn Th không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Chị Vũ Thùy L có nghĩa vụ nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)*, gồm: 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con chung; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị L đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001481 ngày 06-12-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. H;
- UBND xã L1, TP. H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Tố Nga